TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5-VĨNH LONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2025/HS-ST
Ngày: 22/8/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5-VĨNH LONG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Trình
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Quốc Hùng
2. Ông Trần Văn Hưng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Quốc Vương - Thư ký viên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long tham gia phiên tòa*:** Ông Trần Minh Kha - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2025/TLST-HS ngày 11/7/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2025/QĐXXST-HS ngày 12/8/2025 đối với bị cáo:

Phạm Nguyễn Quốc B, sinh năm 2004 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: số C, khu phố B, phường B, tỉnh Vĩnh Long (trước đây là phường G, thành phố B, tỉnh Bến Tre); căn cước công dân số: 083204000956; danh chỉ bản số: 272 lập ngày 14/11/2024 tại Trại tạm giam Công an tỉnh B; trình độ văn hóa: không biết chữ; nghề nghiệp: làm thuê; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C, sinh năm 1977 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm: 1976; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 13/7/2024 bị Công an xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre quyết định xử phạt số tiền 1.500.000 đồng, về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" (Quyết định số 19/QĐ-XPVPHC, chưa nộp phạt).

Nhân thân:

- Ngày 07/9/2020 bị Công an P, thành phố B, tỉnh Bến Tre quyết định xử phạt số tiền 750.000 đồng, về hành vi "Trộm cắp tài sản" (Quyết định số 60/QĐ-XPHC).

- Ngày 27/9/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long) xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án Hình sự sơ thẩm số 64/2021/HSST).

- Ngày 26/12/2024 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường A, thành phố B, tỉnh Bến Tre quyết định xử phạt số tiền 2.500.000 đồng, về hành vi "Trộm cắp tài sản" (Quyết định số 385/QĐ-XPHC, chưa nộp phạt).

- Ngày 21/3/2025 bị Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long) xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án Hình sự sơ thẩm số 18/2025/HS-ST).

Bị cáo bị bắt tạm giam trong vụ án khác từ ngày 06/11/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

1. Phạm Duy L, sinh năm 1970; nơi cư trú: khu phố T, phường B, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt

2. Phạm Thị B1, sinh năm 1971; nơi cư trú: khu phố T, phường B, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt: Quá trình điều tra vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 10/10/2024 tại Phường F, thành phố B, tỉnh Bến Tre (nay là phường S, tỉnh Vĩnh Long) do Phạm Nguyễn Quốc B thực hiện, B còn tự nguyện khai nhận hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 20/10/2024 và ngày 26/10/2024 tại ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là khu phố T, phường B, tỉnh Vĩnh Long) như sau:

Từ ngày 20/10/2024 đến ngày 26/10/2024, Phạm Nguyễn Quốc B đã hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác trên địa bàn xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là phường B, tỉnh Vĩnh Long) cụ thể:

Vụ thứ nhất: khoảng 03 giờ, ngày 20/10/2024, Phạm Nguyễn Quốc B đi bộ từ thành phố B đến địa bàn xã T, huyện M (nay là phường B, tỉnh Vĩnh Long) để tìm tài sản lấy trộm. Khi đi ngang nhà của anh Phạm Duy L ở ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là khu phố T, phường B, tỉnh Vĩnh Long) B phát hiện phía trước nhà có một chiếc xe đạp điện trên xe có sẵn chìa khóa nên lén đến lấy trộm và điều khiển xe chạy đến nhà bạn là Trần Minh Q để xe ở bãi đất trống rồi vào nhà Q ngủ nhờ. Sau khi phát hiện tài sản bị mất trộm, anh L đi tìm và thấy xe đạp điện của mình đang dựng ở gần nhà của Q nên đem xe về nhà, B sợ bị phát hiện hành vi phạm tội của mình nên bỏ trốn. Cơ quan điều tra không thu giữ vật chứng.

Vụ thứ hai: Do trước đó Phạm Nguyễn Quốc B có thời gian làm phụ hồ tại nhà anh Nguyễn Thanh T nên B biết phía sau nhà anh T có lối đi vào được nhà của chị Phạm Thị B1 ở ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là khu phố T, phường B, tỉnh Vĩnh Long) chị B1 làm nghề kinh doanh mua bán tôm càng xanh nên nảy sinh ý định lấy trộm. Khoảng 03 giờ, ngày 26/10/2024 B đi bộ từ nhà đến nhà anh T rồi vòng ra phía sau đột nhập vào nhà chị B1 dùng cây vợt có sẵn của chị B1 vớt được 8kg tôm càng xanh rồi đem về thành phố B, tỉnh Bến Tre (nay là tỉnh Vĩnh Long) bán cho một người đi đường (không rõ họ tên và địa chỉ) được số tiền 1.200.000 đồng lấy tiền tiêu xài cá nhân hết. Cơ quan điều tra không thu giữ vật chứng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐG ngày 19/3/2025 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là tỉnh Vĩnh Long) xác định giá trị tài sản như sau: 01 chiếc xe đạp điện Hitasa có trị giá tại thời điểm vào

ngày 20/10/2024 là 2.850.000 đồng; 08 kg tôm càng xanh loại I, có trị giá tại thời điểm vào ngày 26/10/2024 là 3.440.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 6.290.000 đồng.

Bị hại chị Phạm Thị B1 yêu cầu Phạm Nguyễn Quốc B bồi thường thiệt hại số tiền 3.440.000 đồng, bị cáo B đồng ý bồi thường nhưng chưa bồi thường; bị hại anh Phạm Duy L do tài sản thu hồi được nên không có yêu cầu bồi thường.

Tại Cáo trạng số 03/CT-VKSTPBT ngày 09/7/2025 của Viện kiểm sát Khu vực 5-Vĩnh Long đã truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị:

Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Ngày 21/3/2025 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long) xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án Hình sự sơ thẩm số 18/2025/HS-ST) nhưng chưa chấp hành hình phạt nên cần áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt và buộc bị cáo chấp hành chung.

Về hình phạt bổ sung: đề nghị phạt không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Phạm Thị B1 số tiền 3.440.000 đồng. Ghi nhận anh Phạm Duy L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu nào khác.

Về xử lý vật chứng: ghi nhận anh L đã nhận lại được tài sản bị mất trộm; tài sản của chị B1 không thu hồi được nên không đề cập xử lý.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo không khiếu nại các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị hại vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra, họ đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên

Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ là phù hợp quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, đủ cơ sở xác định: ngày 20/10/2024 và ngày 26/10/2024, Phạm Nguyễn Quốc B đã hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác trên địa bàn ấp T, xã T huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là khu phố T, phường B, tỉnh Vĩnh Long). Cụ thể:

Vào khoảng 03 giờ, ngày 20/10/2024, Phạm Nguyễn Quốc B có hành vi lấy trộm 01 chiếc xe đạp điện Hitasa của anh Phạm Duy L trị giá 2.850.000 đồng. Vào khoảng 03 giờ, ngày 26/10/2024, Phạm Nguyễn Quốc B có hành vi lấy trộm 08 kg tôm càng xanh loại I của chị Phạm Thị B1 trị giá 3.440.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Phạm Nguyễn Quốc B chiếm đoạt số tiền là 6.290.000 đồng.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận biết rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi bất chính, bị cáo đã một mình cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại, giá trị tài sản chiếm đoạt 6.290.000 đồng. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân Khu vực 5-Vĩnh Long truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[4] Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, lợi dụng chủ sở hữu thiếu cảnh giác trong việc quản lý tài sản đã thực hiện hành vi phạm tội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Khi bị cáo thực hiện tội phạm đã gây ra tâm lý lo sợ cho quần chúng nhân dân trong lao động, trong sinh hoạt hàng ngày.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền sự về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" và ngày 21/3/2025 bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản". Về tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: "Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn", "Người phạm tội thành khẩn khai báo"; ngoài ra quá trình điều tra vụ án mà Tòa án nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long (trước đây là Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre) xét xử vào ngày 21/3/2025 bị cáo đã tự khai ra hành vi phạm tội trong vụ án này nên được hưởng tình tiết "Tự thú", theo quy định tại điểm h, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

Ngày 21/3/2025 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long) xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án Hình sự sơ thẩm số 18/2025/HS-ST) nhưng chưa chấp hành hình phạt nên cần áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt và buộc bị cáo chấp hành chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: ghi nhận anh L đã nhận lại 01 chiếc xe đạp điện H1 bị mất trộm và không có yêu cầu gì khác; đối với tài sản bị mất trộm của chị B1 không thu hồi được nên không đề cập xử lý.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Phạm Thị B1 số tiền 3.440.000 đồng.

[9] Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V truy tìm người mua tài sản do bị cáo phạm tội mà có để xử lý theo quy định pháp luật.

[10] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, hình phạt, xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp là phù hợp nên được chấp nhận.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm bị cáo bị kết án và có nghĩa vụ bồi thường nên phải chịu theo quy định của Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Nguyễn Quốc B phạm tội "Trộm cắp tài sản";

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Nguyễn Quốc B 01 (một) năm 3 (ba) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án Hình sự sơ thẩm số 18/2025/HS-ST ngày 21/3/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long), buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm 3 (ba) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 06/11/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Phạm Nguyễn Quốc B thường cho bị hại Phạm Thị B1 số tiền 3.440.000 (ba triệu bốn trăm bốn mươi nghìn) đồng.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền chưa được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Nguyễn Quốc B nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Tổng cộng, bị cáo Phạm Nguyễn Quốc B phải nộp là 500.000 (năm trăm nghìn) đồng.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND KV5-Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan điều tra CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Phòng THA dân sự KV5-Vĩnh Long (1b);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- UBND P. Bến Tre (1b);
- Bị cáo, bị hại (3b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (3b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Văn Trình